



21/10/21

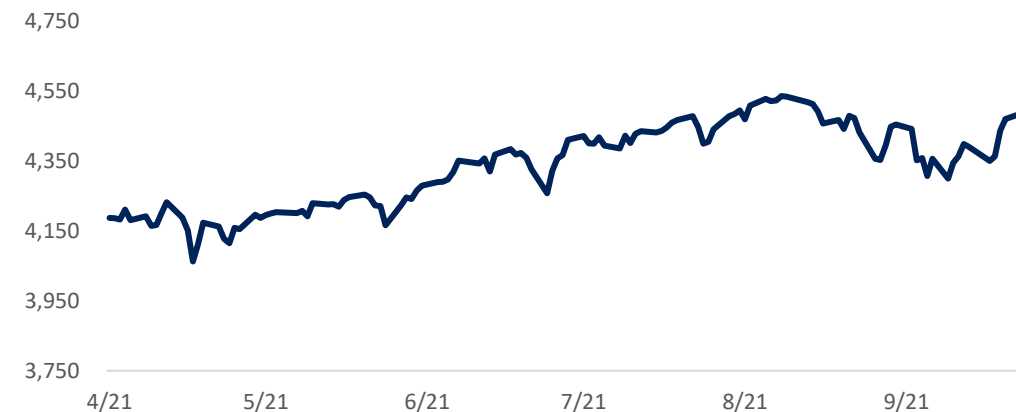
DAILY MORNING

TTCK Hoa Kỳ tăng phiên thứ 6 liên tiếp

	21/10	% Sáng 21/10	20/10	% Ngày 20/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,393.80	-0.11%	0.14%	3.21%
S&P 500			4,536.19	0.37%	3.95%	4.10%
S&P500 Futures	4,521.50	-0.14%	4,528.00	0.37%	2.09%	4.10%
Shanghai			3,587.00	-0.17%	0.71%	-2.87%
Euro Stoxx			4,172.17	0.13%	2.18%	3.18%

Tin vĩ mô	PTKT
- Dữ liệu cho thấy giá sản xuất của Đức đã tăng 14,2% trong tháng 9, cao nhất kể từ tháng 10 năm 1974 và cao hơn nhiều so với kỳ vọng của thị trường. - Giá tiêu dùng tại Anh thời gian này tăng mạnh, ghi nhận lạm phát giá đầu ra cao nhất trong một thập kỷ. - Báo cáo ngày 19/10 của cơ quan thống kê Eurostat cho thấy, tỷ lệ lạm phát trong khu vực EU trong tháng 9 ở mức 3,6%, cao hơn 0,4 điểm phần trăm so với tháng 8.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

S&P 500 6 tháng gần nhất



Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất

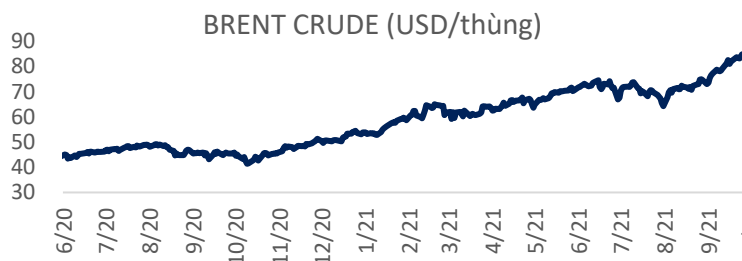


Nguồn: Bloomberg, BSC

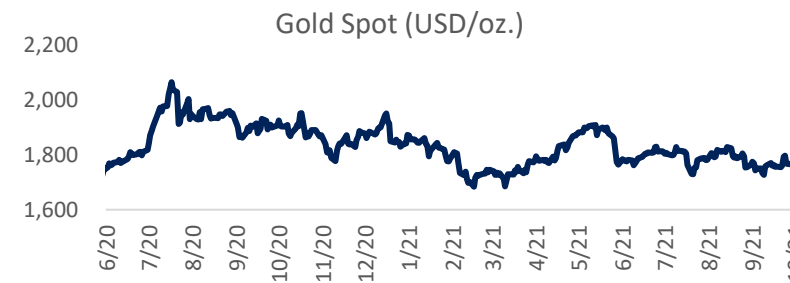
Mặt hàng	Đơn vị	21/10	% Sáng 21/10	20/10	% 20/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	83.80	0.46%	83.42	1.19%	3.75%	19.48%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	85.99	0.20%	85.82	0.87%	2.37%	16.88%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USD/gal.	251.28	0.18%	250.84	1.33%	3.20%	21.99%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,784.43	0.13%	1782.08	0.72%	-0.64%	0.56%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.34	0.19%	24.29	2.64%	3.48%	8.18%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USD/bu.	1,245.50	0.00%	1245.50	0.00%	3.25%	-2.24%	HKB	HKB
WHEAT	USD/bu.	752.00	0.37%	749.25	0.00%	3.76%	8.95%		AFX
MILK	USD/cwt.			19.33	0.05%	-0.15%	12.71%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	239.40	2.53%	233.50	0.17%	6.88%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USD/lb.			18.97	0.53%	-4.48%	-3.16%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USD/lb.			205.55	0.64%	-1.49%	12.57%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			10185.50	0.35%	5.54%	12.76%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,353.00	-1.04%	5409.00	-0.95%	-1.98%	-5.67%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			3069.50	-1.37%	0.05%	7.21%		0
DCE Iron Ore	CNY/MT	724.50	1.68%	712.50	0.85%	-0.82%	-0.96%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			193.00	-3.06%	-17.82%	13.36%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Các chuyên gia cho biết, các nhà lọc dầu đang tăng sản lượng để đáp ứng nhu cầu tăng đồng bộ trên khắp châu Á, châu Âu và Hoa Kỳ, nhưng việc bảo trì nhà máy và giá khí đốt tự nhiên cao khả năng sẽ hạn chế nguồn cung trong quý IV.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

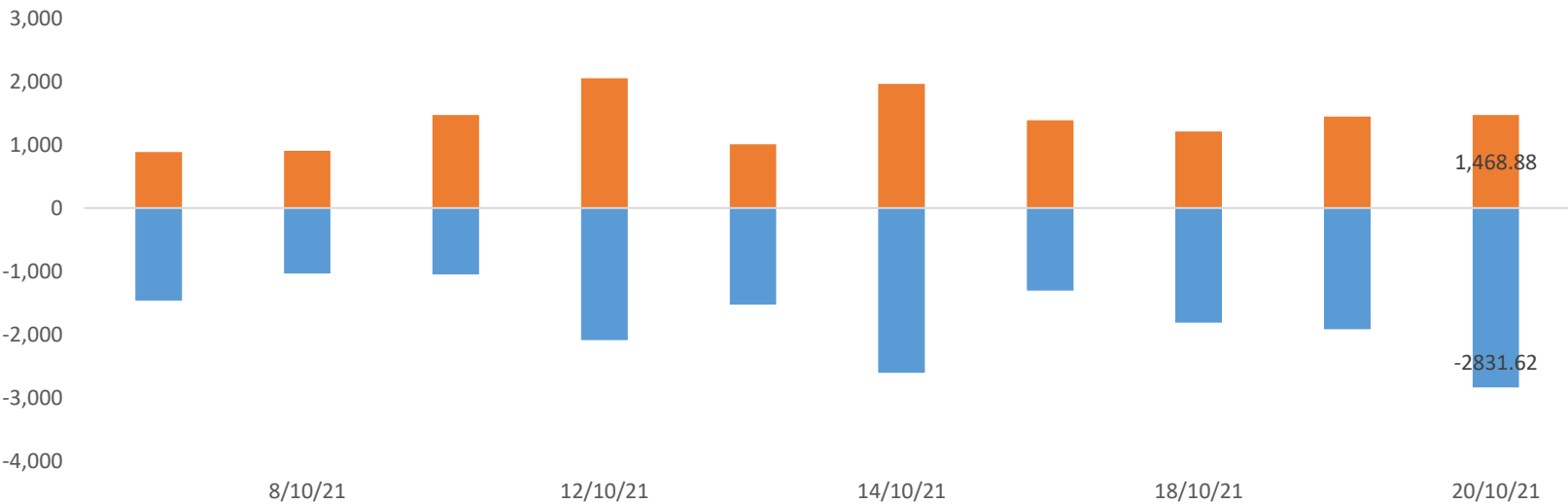
Các ETFs giữ nguyên quy mô trước thời điểm HĐTL đáo hạn

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	557.3	19.8	-	-0.4%		0.0	-2.0	-2.9	6.8 Các ETF có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô.
FTSE	393.0	45.2	-	-0.8%		0.0	0.0	-24.4	
iShare	519.5	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	6.8 Khối ngoại mua bán trái chiều tại các thị trường
E1VFN30	463.2	1.1	(0.0)	2.0%		0.0	8.3	-12.2	20.8 khu vực. Họ mua ròng tại thị trường Indian,
FUEVFN30	557.1	1.2	0.0	1.5%		0.0	-2.6	-34.2	-74.9 Indonesia, Malaysia, Thailand và bán ở các thị
FUBON FTSE	477.2	0.6	-	-0.2%		0.0	-4.5	-13.9	-3.8 trường còn lại.
FUESSVFL	120.0	0.9	1.6	0.5%		1.4	2.3	4.6	
FUESSVN30	4.8	0.8	0.0	4.6%		0.0	0.1	0.2	
FUEMAVN30	33.5	0.8	(0.0)	0.5%		0.0	0.9	5.9	
VN100	5.7	0.8	0.0	0.1%		0.0	0.0	0.5	
KIM	190.2	19.4	-	1.1%		0.0	-3.9	0.0	
PREMIA	30.4	13.3	-	-1.7%		0.0	0.0	0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-65.43	-115.69	-212.86
ASEAN4*	162.53	351.44	461.53
Ấn Độ	6.47	6.47	503.69
Đài Loan	-247.01	295.05	-2456.91
Hàn Quốc	-15.31	-64.58	-2170.36
Nhật Bản		8,404.83	14424.20
Trung Quốc			-362.74

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	3.96
Thái Lan	7.21
Singapore	3.96
Phillippines	20.20
Malaysia	17.40



Nguồn: Fiinpro, BSC

Hỗ trợ vững tại ngưỡng 1380 điểm

Tin vĩ mô

- Chính phủ đặt mục tiêu GDP 2022 tăng 6 - 6,5%.
- Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong 9 tháng năm 2021, bất chấp những khó khăn do giãn cách xã hội, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thép các loại vẫn tăng khá do kế thừa được kết quả kinh doanh tốt của những tháng đầu năm 2021. Dự báo cuối năm, với nhu cầu tiêu thụ tăng lên, xuất khẩu thép dự báo sẽ tăng trưởng tốt.
- Bộ Thông tin và Truyền thông vừa công bố Báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh năm 2020 (DTI 2020). Theo kết quả được công bố, Bộ Tài chính xếp vị trí thứ nhất về mức độ chuyển đổi số năm 2020 khối các Bộ cung cấp dịch vụ công.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1400
Hỗ trợ	1330



Nguồn: Trading view, BSC

- PTB: Doanh thu hợp nhất 9 tháng của PTB đạt 4.792 tỷ đồng, tăng 19%; lợi nhuận trước thuế đạt 493 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ năm trước. Theo đó PTB đã hoàn thành 70% kế hoạch doanh thu và 76% kế hoạch lợi nhuận cả năm 2021.
- FTS: Quý 3, lãi từ tài sản tài chính ghi nhận lãi lỗ (FVTPL) của FPTS quý này đạt gần 160 tỷ đồng, gấp hơn 20 lần cùng kỳ năm trước, lũy kế 9 tháng đạt 332 tỷ đồng trong khi cùng kỳ 2020 lỗ hơn 59 tỷ đồng.
- NT2: Đã công bố kết quả kinh doanh quý 3/2021 với lãi ròng 273 tỷ đồng. Đây là mức lợi nhuận tốt nhất của NT2 trong 3 năm gần đây. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021, NT2 đem về 4.515 tỷ đồng doanh thu thuần và 413 tỷ đồng lãi ròng, lần lượt giảm 5% và 2% so cùng kỳ.
- D2D: Nhờ doanh thu từ Dự án Khu dân cư Lộc An, lợi nhuận sau thuế quý 3/2021 đạt gấp 2,5 lần so với cùng kỳ, gần 86 tỷ đồng.
- TNG: Đã công bố kết quả kinh doanh quý 3 với lãi ròng đạt hơn 85 tỷ đồng. Đây cũng là quý báo lãi cao nhất từ trước đến nay của doanh nghiệp dệt may này. Lũy kế 9 tháng đầu năm, TNG ghi nhận doanh thu thuần tăng 16% so với cùng kỳ, lên hơn 4.080 tỷ đồng và lãi sau thuế cũng tăng 31%, đạt 169 tỷ đồng. So với kế hoạch, đơn vị đã thực hiện được 85% chỉ tiêu doanh thu và 97% chỉ tiêu lãi sau thuế 2021.
- APG: Đã thông qua việc nhận chuyển nhượng 700.000 cổ phần tại CTCP Đầu tư Cụm công nghiệp APG từ ông Vương Ngọc Nguyên. Bên cạnh đó, APG cũng nhận chuyển nhượng 1,2 triệu cổ phần tại CTCP Điện sinh khối BPW Cẩm Thủy từ ông Nguyễn Hồ Hưng.
- CCI: Trong quý III/2021, doanh thu thuần của Công ty giảm 43% so với cùng kỳ năm ngoái xuống còn 40,3 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế quý III/2021 giảm 8%, đạt 7,8 tỷ đồng
- GEX: Đã thông qua việc triển khai phát hành hơn 70,3 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 theo tỷ lệ 100 : 9 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 9 cổ phiếu mới). Thời gian thực hiện trong quý IV/2021.
- SGT: Đã thông qua việc triển khai phát hành hơn 74 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1 : 1, với giá dự kiến 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2021.
- HAH: Công ty đã có thông báo đăng ký bán toàn bộ hơn 1,38 triệu cổ phiếu quỹ hiện có từ ngày 28/10 đến 26/11 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.
- TEG: Đã thông qua việc chuyển nhượng 400.000 cổ phần sở hữu tại CTCP Trường Thành Thành Đạt, tương ứng tỷ lệ 20% với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần. Thời gian thực hiện dự kiến trong năm 2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

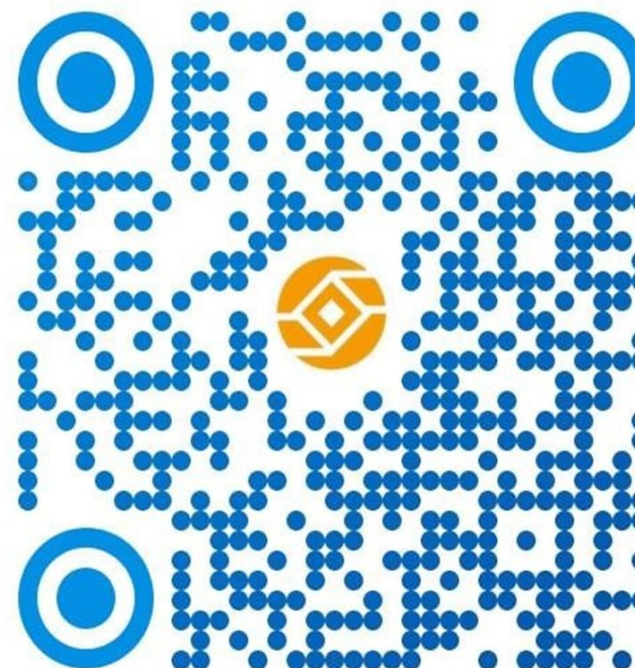
i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)